

**UBND TỈNH QUẢNG NGÃI
SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /SNNMT-PTNT

Quảng Ngãi, ngày tháng năm 2025

V/v rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo
năm 2025 theo chuẩn nghèo đa chiều
giai đoạn 2022-2025

Kính gửi: UBND các xã, phường, đặc khu

Thực hiện Kế hoạch số 09/KH-UBND ngày 30 tháng 07 năm 2025 của UBND tỉnh Quảng Ngãi về rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo định kỳ năm 2025 trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi theo chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2022–2025;

Căn cứ các văn bản quy định hiện hành và chức năng, nhiệm vụ được giao, Sở Nông nghiệp và Môi trường hướng đề nghị UBND các xã, phường, đặc khu chỉ đạo thực hiện rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo định kỳ năm 2025 theo chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2022-2025, cụ thể như sau:

1. Căn cứ chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2022-2025 quy định tại Nghị định số 07/2021/NĐ-CP ngày 27/01/2021 của Chính phủ quy định chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2021-2025; Quy trình rà soát tại Quyết định số 24/2021/QĐ-TTg ngày 16/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ quy định quy trình rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo hằng năm và quy trình xác định hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp và diêm nghiệp có mức sống trung bình giai đoạn 2022-2025 và Nghị định 131/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ Quy định phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Nông nghiệp và Môi trường; Phương pháp rà soát, các công cụ rà soát quy định tại Văn bản hợp nhất số 24/VBHN-BNNMT ngày 30/7/2025 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường (*hợp nhất của 03 Thông tư: Thông tư số 07/2021/TT-BLĐTBXH, Thông tư 02/2022/TT-BLĐTBXH, Thông tư 13/2025/TT-BNNMT*), xây dựng kế hoạch, tổ chức rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo định kỳ năm 2025 trên địa bàn đảm bảo đúng quy định, công khai, minh bạch, đúng đối tượng.

(Tài liệu phục vụ công tác rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo định kỳ 2025 theo chuẩn giai đoạn 2022-2025 gửi kèm theo Công văn này)

Lưu ý:

- Việc niêm yết công khai danh sách hộ nghèo, hộ cận nghèo đảm bảo đúng theo quy định;
- Ban Chỉ đạo rà soát cấp xã thực hiện công tác nghiệm thu phiếu, làm sạch phiếu trước khi tổng hợp và phân loại hộ gia đình tại bước 2 của quy trình rà soát;
- Tổ chức kiểm tra, phúc tra kết quả rà soát thực tế tại các hộ trên địa

bàn từng thôn, tổ dân phố trước khi gửi văn bản xin ý kiến của Chủ tịch UBND tỉnh về kết quả rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo trên địa bàn.

2. Triển khai thực hiện nghiêm túc nội dung Kế hoạch số 09/KH-UBND ngày 30/7/2025 của UBND tỉnh rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo định kỳ năm 2025 trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi theo chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2022-2025.

3. Đề nghị các địa phương thực hiện tốt các kiến nghị về kết quả sau giám sát của Ban Văn hóa - Xã hội, HĐND tỉnh về thực hiện quy định về rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2021 – 2024 tại Công văn số 263/SNNMT-PTQ ngày 10/7/2025 của Sở Nông nghiệp và Môi trường trong công tác tổ chức rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo định kỳ năm 2025 tại địa phương. Các địa phương chịu trách nhiệm khi để có xảy ra sai sót, tồn tại trong công tác tổ chức rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo trên địa bàn quản lý.

4. Báo cáo sơ bộ kết quả rà soát hộ nghèo, cận nghèo năm 2025 (*thông qua Sở Nông nghiệp và Môi trường*) **trước ngày 01/11/2025** (*theo biểu mẫu 05*) và báo cáo chính thức kết quả rà soát hộ nghèo, cận nghèo năm 2025 (*thông qua Sở Nông nghiệp và Môi trường*) **trước ngày 20/11/2025** (*theo biểu mẫu 05 đến biểu mẫu 15*).

5. Kinh phí thực hiện: Theo khoản 4, Mục III Kế hoạch số 09/KH-UBND ngày 30/5/2025 của UBND tỉnh.

Sở Nông nghiệp và Môi trường đề nghị UBND các xã, phường, đặc khu chỉ đạo triển khai thực hiện theo nội dung Công văn này và các văn bản liên quan đến công tác rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo theo chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2022-2025. Trong quá trình thực hiện nếu có phát sinh vướng mắc, đề nghị các địa phương phản ánh về Sở Nông nghiệp và Môi trường (*thông qua Chi cục Phát triển nông thôn*) để hướng dẫn, giải quyết hoặc tham mưu cấp thẩm quyền chỉ đạo, giải quyết./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- UBND tỉnh (*báo cáo*);
- Ủy ban MTTQVN tỉnh;
- VP UBND tỉnh: Phòng KGVX;
- Thành viên BCD rà soát cấp tỉnh tại QĐ số 823/QĐ-UBND ngày 30/5/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh;
- Thống kê tỉnh;
- Ngân hàng CSXH Chi nhánh tỉnh;
- GĐ, PGĐ Sở (p/t);
- Lưu VT,PTNT (ptttthuy).

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

A Byot